Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 159 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án dân sự

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 05 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án dân sự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (2b).61

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hồ Quốc Dũng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Thi hành án dân sự

(Kèm theo Quyết định số 159 /QĐ-TTg ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 05 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 (sau đây gọi là Luật). Để việc triển khai thi hành Luật được đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các tổ chức thành viên, cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm bảo đảm triển khai thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, thực thi đầy đủ, nghiêm minh trong thực tiễn và tránh lãng phí.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật.

c) Nâng cao nhận thức của cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân về Luật, trách nhiệm triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị và các văn bản có liên quan, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

d) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

đ) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành Luật

a) Tổ chức quán triệt Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành Luật

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức hội nghị riêng hoặc lồng ghép vào các hội nghị của bộ, ngành, cơ quan, đơn vị để quán triệt về Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành Luật.

Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Cục Quản lý thi hành án dân sự Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng và các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố, cơ quan thi hành án cấp quân khu.

Đơn vị phối hợp: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Luật được Quốc hội thông qua và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành Luật được ban hành.

+ Ban hành văn bản quán triệt về Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành Luật đến Chấp hành viên, công chức của hệ thống thi hành án dân sự và kiểm sát viên, công chức của ngành kiểm sát, trong đó nhấn mạnh những điểm mới nổi bật của Luật và các văn bản.

Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Luật được Quốc hội thông qua và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành Luật được ban hành.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành Luật

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về những điểm mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành Luật

Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan thi hành án dân sự.

Đơn vị phối hợp: Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2027.

+ Biên soạn, xuất bản các ấn phẩm tuyên truyền, phổ biến về Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành Luật

Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan thi hành án dân sự.

Đơn vị phối hợp: Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2027.

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản liên quan đến Luật bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế như: Hội nghị, tọa đàm, đăng tải các bài viết trên Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Cục Quản lý thi hành án dân sự, trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan thi hành án dân sự.

Đơn vị phối hợp: Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2027.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành cho Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thừa hành viên, công chức ngành thi hành án dân sự

- Nội dung thực hiện: Tổ chức tập huấn trực tiếp, bồi dưỡng chuyên sâu về các nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành cho Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thừa hành viên, công chức hệ thống thi hành án dân sự.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, cơ quan thi hành án dân sự.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án dân sự theo Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành

- Nội dung thực hiện: Biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án dân sự như: tài liệu, bộ câu hỏi, tình huống nghiệp vụ thi hành án dân sự,... theo các quy định mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng văn bản quy định chi tiết và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thi hành án dân sự để xác định văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ và lập danh mục các văn bản quy định chi tiết, biện pháp hướng dẫn thi hành Luật

- Nội dung thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác thi hành án dân sự để thống kê những văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ nhằm phù hợp với Luật, gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị phối hợp: Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 và khi phát sinh yêu cầu.

b) Xây dựng văn bản quy định chi tiết và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật

- Nội dung thực hiện: Cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật, biện pháp hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Ngoài ra, các bộ, ngành, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động rà soát xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật khác theo thẩm quyền để hướng dẫn thi hành Luật.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng

- Đơn vị phối hợp: Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo thời hạn tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

5. Chuyển đổi số trong hoạt động thi hành án dân sự

- Nội dung thực hiện: Hoàn thiện và vận hành Nền tảng số trong lĩnh vực thi hành án dân sự, cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự phục vụ hỗ trợ công tác thi hành án dân sự; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về hoạt động thi hành án dân sự. Thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, triển khai tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ các hoạt động nghiệp vụ; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng và các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch để chuyển giao kho vật chứng không thuộc khuôn viên trụ sở cơ quan thi hành án dân sự cùng vật chứng đang bảo quản tại kho về Bộ Công an để quản lý trước ngày 01 tháng 7 năm 2028

- Nội dung thực hiện: Rà soát, đánh giá về cơ sở vật chất của các kho; sắp xếp, thống kê, kiểm kê, hoàn thiện hồ sơ về vật chứng đang được bảo quản tại các kho không thuộc khuôn viên trụ sở cơ quan thi hành án dân sự, chuẩn bị các điều kiện để bàn giao cho Bộ Công an quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có kho vật chứng không thuộc khuôn viên trụ sở cơ quan thi hành án dân sự.

- Đơn vị phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2028.

7. Thực hiện thủ tục đổi tên Thừa phát lại và Văn phòng Thừa phát lại

- Nội dung thực hiện: Hướng dẫn, tổ chức thực hiện thủ tục đổi thẻ "Thừa phát lại" thành thẻ "Thừa hành viên", đổi tên "Văn phòng Thừa phát lại" thành "Văn phòng thi hành án dân sự"

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Bộ Tài chính và các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2027.

8. Rà soát hồ sơ thi hành án, hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự

- Nội dung thực hiện: Rà soát hồ sơ thi hành án, hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự để sắp xếp, thực hiện theo quy trình, thủ tục của Luật.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

9. Bảo đảm cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, kinh phí hoạt động cho hệ thống thi hành án dân sự

- Nội dung thực hiện: Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, kinh phí hoạt động, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho hệ thống thi hành án dân sự theo mô hình tổ chức mới hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đầu tư mua sắm tài sản, trang thiết bị chuyên dùng, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phương tiện giao thông; đầu tư xây dựng mới trụ sở; cải tạo, mở rộng trụ sở cũ, chuyển đổi công năng kho vật chứng trong khuôn viên trụ sở làm việc cơ quan thi hành án dân sự đáp ứng yêu cầu mô hình tổ chức mới.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị phối hợp: Bộ Tài chính, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

10. Đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ đã triển khai trong năm 2025, các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để bảo đảm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

5. Ủy ban nhân dân các cấp tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí, hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan thi hành án dân sự để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung mục II Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã trong phạm vi của mình, chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Đồng thời, căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ

quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép vào kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Bộ trưởng Bộ Tư pháp giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

4. Bộ Tài chính, cơ quan tài chính địa phương có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các bộ, ngành, địa phương.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Phụ lục

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 159 /QĐ-TTg ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

I	VĂN BẢN THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH PHỦ				
STT	**Hình thức văn bản**	**Tên văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**	**Cơ quan chủ trì**	**Cơ quan phối hợp**	**Thời gian trình**
1.	Nghị định của Chính phủ	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 4/2026
2.	Nghị định của Chính phủ	Nghị định quy định về tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống thi hành án dân sự	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 4/2026
3.	Nghị định của Chính phủ	Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 4/2026
II	**VĂN BẢN THUỘC THẨM QUYỀN CỦA BỘ, NGÀNH**				
STT	**Hình thức văn bản**	**Tên văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**	**Cơ quan chủ trì**	**Cơ quan phối hợp**	**Thời gian hoàn thành**
4.	Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Thông tư quy định thủ tục thi hành án dân sự, miễn, giảm nghĩa vụ đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự	Bộ Tư pháp	Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Tháng 12/2026

5.	Thông tư của Bộ Tư pháp	Thông tư quy định giao nhận, bảo quản, xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án dân sự	Bộ Tư pháp	Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tài chính	Tháng 12/2026
6.	Thông tư của Bộ Tư pháp	Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 8/2026
7.	Thông tư của Bộ Tư pháp	Thông tư quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 5/2026
8.	Thông tư của Bộ Tư pháp	Thông tư hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 5/2026
9.	Thông tư của Bộ Tư pháp	Thông tư hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thi hành án dân sự, Thừa hành viên	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
10.	Thông tư của Bộ Tư pháp	Thông tư quy định chuẩn mực đạo đức hành nghề Thừa hành viên	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
11.	Thông tư của Bộ Tài chính	Thông tư quy định việc lập, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự và bảo đảm tài chính từ ngân sách nhà nước để thi hành án	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp; bộ, ngành khác liên quan	Tháng 12/2026
12.	Thông tư của Bộ Tài chính	Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp; bộ, ngành khác liên quan	Tháng 5/2026

13.	Thông tư của Bộ Tài chính	Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa hành viên; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thi hành án dân sự	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp; bộ, ngành khác liên quan	Tháng 12/2026
14.	Thông tư của Bộ Tài chính	Thông tư hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thi hành án dân sự	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp; bộ, ngành khác liên quan	Tháng 12/2026
15.	Thông tư của Bộ Quốc phòng	Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng và Phòng Thi hành án cấp quân khu	Bộ Quốc phòng	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
16.	Thông tư của Bộ Quốc phòng	Thông tư ban hành Quy chế hoạt động của Ngành Thi hành án Quân đội	Bộ Quốc phòng	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
17.	Thông tư của Bộ Quốc phòng	Thông tư quy định về chức danh cán bộ Ngành Thi hành án Quân đội	Bộ Quốc phòng	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
18.	Thông tư của Bộ Quốc phòng	Thông tư quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ thuộc Ngành Thi hành án Quân đội	Bộ Quốc phòng	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
19.	Thông tư của Bộ Quốc phòng	Thông tư quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm cho hoạt động nghiệp vụ thi hành án, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự	Bộ Quốc phòng	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
20.	Thông tư của Bộ Quốc phòng	Thông tư quy định chế độ báo cáo, công tác kiểm tra và sử dụng biểu mẫu nghiệp vụ về thi hành án dân sự trong Quân đội	Bộ Quốc phòng	Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12/2026
21.	Ngoài ra, các bộ, ngành, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động rà soát xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật khác theo thẩm quyền để hướng dẫn thi hành Luật				